TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:157/2021/HSST
Ngày 28/9/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cồ Khắc Đam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiển

2. Bà Nguyễn Thị Nga

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021, theo quyết định đưa ra xét xử số 129/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hồng P, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 12 phường T, quận L, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Lê Văn V; Họ tên mẹ: Lê Thị V1; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Hải Y, có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Bản án số 335/2011/HSST ngày 13/12/2011 của Toà án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản- Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2013(đã xóa án tích). 01 tiền sự: Năm 2008, Công an phường T, quận L, Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo đầu thú ngày 21/3/2021, Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

* *Người bị hại*: Chị **Nguyễn Minh N**, sinh năm 1998

Trú tại: Số 26, ngõ 405 đường B, phường L, quận L, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 17/3/2021, P điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 29S1- 4781, đi từ tổ dân phố A, thị trấn T đến ngõ Đ, phường C, quận L, Hà Nội phát hiện thấy chị Nguyễn Minh N điều khiển xe máy nhãn hiệu Hon da Lead BKS 29N1 - 357.82 có để chiếc điện thoại di động Iphone 7Plus màu hồng ở túi áo khoác ngoài bên trái nên P nảy sinh ý định giật chiếc điện thoại bán lấy tiền tiêu cá nhân. Để thực hiện mục đích trên, P điều khiển xe máy đuổi theo xe máy chị N, khi đi qua gầm cầu T khoảng 100m thuộc địa phận thôn 1, Xã Đ, huyện G, Hà Nội, P phóng xe vượt lên áp sát phía bên trái xe của chị N và dùng tay phải giật chiếc điện thoại Iphone 7 màu hồng sau đó bỏ chạy. Khi đi đến khu vực tổ dân phố A, thị trấn T do sợ bị phát hiện nên P vứt chiếc mũ bảo hiểm đang để ở xe xuống ven đường và đi về nhà. P tháo ốp điện thoại và sim điện thoại bẻ làm đôi sau đó vứt đi. Khoảng 19 giờ ngày 18/3/2021, P đưa chiếc điện thoại trên cho Hoàng Văn T - sinh 1983 trú tại Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, Bắc Giang nhờ T mở mật khẩu. Đến ngày 21/3/2021, P đến Công an huyện G đầu thú. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Ngày 21/3/2021, Cơ quan CSĐT– Công an huyện G đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hồng P tại tổ 12, phường T, quận L, Hà Nội thu giữ: 01 giỏ xe máy màu đen, kích thước 30cm x 30cm x 20cm và 01 áo khoác màu xám có chữ Adidas trước ngực trái và hai bên cánh tay, có kẻ sọc màu đen. Ngoài ra còn thu giữ: 01 chiếc quần bò tối màu có vết rách ở 2 bên đầu gối; 01 đôi dép màu xanh phần quai dép có ghi chữ "Nsport" và 01 mũ bảo hiểm màu đen (dạng mũ lưỡi chai) có sọc kẻ trắng đen ở giữa.

Thu giữ của Hoàng Văn T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus 128GB, số IMEIL: 355370080350273.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐG ngày 29/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, dung lượng 128GB, màu hồng đã qua sử dụng, có giá trị: 4.800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐG ngày 23/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện G kết luận: 01 ốp lưng Iphone 7 Plus bằng nhựa silicon, màu hồng đã qua sử dụng, có giá trị: 0 đồng.

Ngày 08/4/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng cho chị Nguyễn Minh N, chị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với anh Hoàng Văn T là người sửa điện thoại di động Iphone 7 Plus. Anh T không biết chiếc điện thoại trên P cướp giật mà có. Nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện G không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 29S1- 4781 bị cáo P khai sử dụng đi cướp giật điện thoại ngày 17/3/2021, P đã bán cho người không quen biết tại Bến xe G nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 130/CT-VKSGL ngày 09 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Lê Hồng P về tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Hồng P khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi Cướp giật tài sản như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Hồng P đã phạm tội Cướp giật tài sản, đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Hồng P từ 38 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Cho tịch thu tiêu hủy 01 giỏ xe máy màu đen, kích thước 30 x30 x20cm; 01 áo khoác màu xám có chữ Adidas trước ngực trái và hai bên cánh tay, có kẻ sọc màu đen; 01 chiếc quần bò tối màu có vết rách ở 2 bên đầu gối; 01 đôi dép màu xanh phần quai dép có ghi chữ "Nsport" và 01 mũ bảo hiểm màu đen (dạng mũ lưỡi chai) có sọc kẻ trắng đen ở giữa.

Trong phần Tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 25 ngày 17/3/2021, tại thôn 1, Xã Đ, huyện G, Hà Nội, bị cáo Lê Hồng P có hành vi dùng xe máy cướp giật 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu hồng có trị giá 4.800.000 đồng của chị Nguyễn Minh N. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cướp giật tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng

thủ đoạn nguy hiểm trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời, bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú sau khi hành vi phạm tội bị phát giác nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự và 01 tiền án đã được xóa án tích, điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhưng cố tình phạm tội, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 giỏ xe máy màu đen, kích thước 30cm x 30cm x 20cm; 01 áo khoác màu xám có chữ Adidas trước ngực trái và hai bên cánh tay, có kẻ sọc màu đen; 01 chiếc quần bò tối màu có vết rách ở 2 bên đầu gối; 01 đôi dép màu xanh phần quai dép có ghi chữ "Nsport" và 01 mũ bảo hiểm màu đen (dạng mũ lưỡi chai) có sọc kẻ trắng đen ở giữa xác định liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên HĐXX căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Bị cáo; người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 171; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng P **42**(Bốn mươi hai) tháng tù về tội *Cướp giật tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 giỏ xe máy màu đen, kích thước 30 cm x 30cm x 20cm; 01 áo khoác màu xám có chữ Adidas trước ngực trái và hai bên cánh tay, có kẻ sọc màu đen; 01 chiếc quần bò tối màu có vết rách ở 2 bên đầu gối; 01 đôi dép màu xanh phần quai dép có ghi chữ "Nsport" và 01 mũ bảo hiểm màu đen (dạng mũ lưỡi chai) có sọc kẻ trắng đen ở giữa.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội ngày 09 tháng 9 năm 2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Hồng P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Thi hành án dân sự H. G;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam số 2;
- Lưu: HS; THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cồ Khắc Đam